TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/DS-ST
Ngày 14 - 6 - 2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tăng Giàu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hoàng

2. Bà Phạm Thị Nhâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

***- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa*:** Ông Châu Hoa Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 15/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2021/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng T; địa chỉ: đường X, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; Đ diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng Giám đốc; Đ diện theo ủy quyền: Anh Trần Trung N, sinh năm 1989 – Chuyên viên chi nhánh Bạc Liêu, địa chỉ: Đường T, Phường X, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Phan Văn Đ, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp R, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/12/2020 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án Đ diện theo ủy quyền của N đơn Ngân hàng T là anh Trần Trung N trình bày: Ngày 21/8/2018 anh Phan Văn Đ có giao dịch vay tiền với Ngân hàng T (gọi tắt là Ngân hàng) theo hợp đồng tín dụng số HD1732108180418A, vay số tiền 100.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng mua sắm vật dụng gia đình và sửa chữa nhà ở, thời hạn vay 60 tháng. Quá trình giao dịch, anh Đ đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 57.716.977 đồng (trong đó tiền vốn 36.674.008 đồng, tiền lãi 21.042.969 đồng).

Tính đến ngày 23/12/2020 anh Phan Văn Đ còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 68.276.779 đồng (tiền vốn 63.325.992 đồng, tiền lãi 4.950.787 đồng). Mặc dù, Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, tạo điều kiện và yêu cầu anh Đ có trách nhiệm thanh toán khoản nợ quá hạn; tuy nhiên, đến nay anh Đ vẫn chưa thanh toán khoản nợ trên cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng yêu cầu anh Đ phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 23/12/2020 là 68.276.779 đồng (tiền gốc 63.325.992 đồng, tiền lãi 4.950.787 đồng). Đồng thời, anh Đ có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 24/12/2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn anh Phan Văn Đ: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như triệu tập anh Đ tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng anh Đ vắng mặt không rõ lý do, nên không có lời khai của anh Đ trong quá trình tố tụng.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án tới thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Đương sự nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70 và 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Đ chưa chấp hành đúng theo quy định tại các Điều 70 và 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Anh Phan Văn Đ có ký với Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số HD1732108180418A, vay số tiền 100.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng mua sắm vật dụng gia đình, thời hạn vay 60 tháng. Quá trình giao dịch, anh Đ đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 57.716.977 đồng (trong đó tiền vốn 36.674.008 đồng, tiền lãi 21.042.969 đồng).

Tính đến ngày 23/12/2020 anh Phan Văn Đ còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 68.276.779 đồng (tiền gốc 63.325.992 đồng, tiền lãi 4.950.787 đồng). Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc anh Đ thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch anh Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến trình bày của đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng T khởi kiện yêu cầu anh Phan Văn Đ trả tiền vay Hợp đồng tín dụng; anh Đ có địa chỉ tại ấp R, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đây là vụ

án dân sự về tranh chấp hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

[2]. Về sự vắng mặt của các đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng T ông Trần Trung N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Phan Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3]. Về nội dung: Ngân hàng T khởi kiện yêu cầu anh Phan Văn Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 68.276.779 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, ngày 21/8/2018 anh Phan Văn Đ có giao dịch vay tiền với Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số HD1732108180418A, vay số tiền 100.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng mua sắm vật dụng gia đình, thời hạn vay 60 tháng. Quá trình giao dịch, anh Đ đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 57.716.977 đồng (trong đó tiền vốn 36.674.008 đồng, tiền lãi 21.042.969 đồng).

Tính đến ngày 23/12/2020 anh Phan Văn Đ còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 68.276.779 đồng (tiền vốn 63.325.992 đồng, tiền lãi 4.950.787 đồng). Mặc dù, Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, tạo điều kiện và yêu cầu anh Đ có trách nhiệm thanh toán khoản nợ quá hạn; tuy nhiên, đến nay anh Đ vẫn chưa thanh toán khoản nợ trên cho Ngân hàng. Căn cứ các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc anh Đ trả cho Ngân hàng tiền vốn 63.325.992 đồng và tiền lãi tính đến ngày 23/12/2020 số tiền 4.950.787 đồng; đồng thời, trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký từ ngày 24/12/2020 cho đến khi trả hết nợ.

[4]. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 3.414.000 đồng (68.276.779 x 5%), do yêu cầu của Ngân hàng được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên anh Phan Văn Đ phải có nghĩa vụ nộp toàn bộ số tiền án phí nêu trên theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 ; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T đối với anh Phan Văn Đ.

Buộc anh Phan Văn Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T số tiền 68.276.779 đồng, trong đó tiền vốn 63.325.992 đồng và tiền lãi tính đến ngày 23/12/2020 số

tiền 4.950.787 đồng; đồng thời, trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký từ ngày 24/12/2020 cho đến khi trả hết nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Buộc anh Phan Văn Đ phải nộp số tiền 3.414.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Ngân hàng T không phải chịu án phí. Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.707.000 đồng theo biên lai thu số 0011514 ngày 15/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu được hoàn trả lại toàn bộ.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Tăng Giàu